

Số: 257/2019/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 17 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 344/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Dương Thị T, sinh năm 1979;

HKTT: Tổ dân phố V, phường V, thành phố C, tỉnh H.

Chỗ ở: Thôn Y, xã K, huyện Y, tỉnh N.

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979;

HKTT: Tổ dân phố V, phường V, thành phố C, tỉnh H.

Chỗ ở: Số 41, ngách 16, ngõ 394 đường M, tổ dân phố số 13, phường M, quận N, TP.H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 20/4/2005 tại UBND xã V, nay là phường V, thành phố C, tỉnh H, quan hệ hôn nhân được công nhận từ ngày 20/4/2005. Vì vậy, hôn nhân của chị T và anh C là hợp pháp; tuy nhiên, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất

đồng đồng quan điểm sống và lối sống, không thể hòa hợp được. Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là Nguyễn Dương Chí C, sinh ngày 24/4/2007 và Nguyễn Dương Hải L, sinh ngày 15/01/2010. Anh chị thống nhất giao cháu C cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, giao cháu L cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn C đồng ý tạm hoãn cấp dưỡng nuôi cháu C cho chị T cho đến khi anh C có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Chị Dương Thị T đồng ý tạm hoãn cấp dưỡng nuôi cháu L cho anh C cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Về tài sản chung: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Dương Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C có 02 con chung là Nguyễn Dương Chí C, sinh ngày 24/4/2007 và Nguyễn Dương Hải L, sinh ngày 15/01/2010. Anh chị thống nhất giao cháu C cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác, giao cháu L cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Dương Thị T , anh Nguyễn Văn C được quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi cháu C cho chị T cho đến khi anh C có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi cháu L cho anh C cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Về tài sản chung: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị Dương Thị T và anh Nguyễn Văn C xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Dương Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm (*được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AK/2010/0008717 ngày 26/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*). Chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Phúc